TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
_____	_____
Bản án số: 20 /2021/DSST Ngày 27/10/2021 V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Quốc Huy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Minh Nguyệt

2. Ông Đinh Quang Hòa

- *Thư ký phiên tòa*: **Bà Doãn Thị Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên toà:* **Bà Vũ Thị Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXX-ST ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVCOMBANK)

Địa chỉ: Số 22 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm- Chức vụ:Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuần - Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản- Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam

Người được ủy quyền lại: Bà Hồ Việt Hà- Chức vụ: Phó Giám đốc Khối quản lý và Tái cấu trúc tài sản - Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: **Bà Phạm Thị Ngọc** - Chuyên viên tố tụng - Phòng quản lý khách hàng cá nhân Miền Bắc - Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản Pvcombank (có mặt)

Bị đơn: **Anh Chu Đức C**, sinh năm 1970

ĐKHKTT: Số 16 T, phường L, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại phân trại số 2, Trại giam số 3, Cục CS QLTG, CSGD BB, TGD –xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của người được ủy quyền tham gia tố tụng của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam trình bày:

Anh Chu Đức C có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (PVCOMBANK) tổng số tiền vay là 216.000.000 đồng (Hai trăm mười sáu triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số 236/HĐTD/PVB-LĐ ký ngày 28/7/2017; mục đích sử dụng tiền vay: vay mua ôtô; thời hạn cho vay 48 tháng, lãi suất trong hạn: Theo từng khế ước nhận nợ; lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tổng số tiền nợ gốc + lãi tính tạm tính đến hết ngày 27/ 10 / 2021, tổng dư nợ tạm tính là (do nợ lãi vẫn tiếp tục phát sinh) tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam (PVCOMBANK), là**:** 298.092.404 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu không trăm chín mươi hai bốn trăm linh bốn đồng), trong đó:

- Nợ gốc:184,496,999 đồng;
- Nợ lãi: 38.266.129 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 75.329.277 đồng;

Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ vay trên đối với Ngân hàng, anh Chu Đức C tự nguyện dùng 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING màu sơn bạc, số khung RNYTB51M5GC079046; số máy G4LAGP001495; biển kiểm soát 30E-506.77; theo hợp đồng thế chấp số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 đăng kí xe do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt - Công an thành phố Hà Nội cấp năm 2017 cho chủ sử dụng Chu Đức C. Đã được đăng ký giao dịch bảo đảm.

Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng anh Chung đã trả được nợ gốc 31.503.001 đồng *(Ba một triệu năm trăm linh ba nghìn không trăm linh một đồng)* thì không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam. Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Chu Đức C phải thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 27/10/2021 tổng số tiền: 298.092.404 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm linh bốn đồng) trong đó:

- Nợ gốc:184,496,999 đồng;
- Nợ lãi: 38.266.129 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 75.329.277 đồng;

Nếu như anh Chu Đức C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ như Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Chu Đức C được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý và triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa: Người được ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn là bà Phạm Thị Ngọc giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện đối với anh Chu Đức C

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm:

- Tòa án xác định Tranh chấp Hợp đồng tín dụng là đúng quy định. Thụ lý giải quyết đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán xác định đúng và đầy đủ người tham gia tố tụng. Chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ. Hội đồng xét xử đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam.Buộc anh Chu Đức C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng 236/2017/HĐTD/PVB-LĐ ngày 28/07/2017 tính đến ngày 27/10/2021 tổng số dư nợ gốc và lãi là: 298.092.404 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm linh bốn đồng) Nợ gốc:184,496,999 đồng;Nợ lãi: 38.266.129 đồng; Nợ lãi quá hạn: 75.329.277 đồng; Về án phí: Anh Chu Đức C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về phía đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Bị đơn đang chấp hành án phạt tù nên không thể tham gia phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với anh Chu Đức C về tranh chấp Hợp đồng tín dụng;

- Về án phí: Anh Chu Đức C phải chịu toàn bộ án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện ngày 10/11/2020 của nguyên đơn, các Hợp đồng tín dụng; Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là quan hệ dân sự về Tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là phù hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn xác định tranh chấp khoản nợ vay là tranh chấp giữa Ngân hàng với anh Chu Đức C. Do đó, Ngân hàng chỉ yêu cầu anh Chu Đức C trả nợ không yêu cầu cá nhân khác cùng có trách nhiệm trả nợ với anh C phù hợp với nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật về quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự được quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về người tham gia tố tụng:

Bị đơn anh C có hộ khẩu thường trú tại Số 16, T, phường L, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội. Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh C vắng mặt. Tòa án đã đi xác minh tại

Công an phường Lê Lợi thì được biết hiện nay anh C đang chấp hành án phạt tù tại phân trại 2, Trại giam số 3 tại xã Nghĩa Dũng, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Tòa án đã tiến hành ủy thác cho Trại giam tống đạt các văn bản tố tụng, lấy lời khai của anh Chu Đức C. Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/7/2021, tại trại giam anh C không có ý kiến gì về việc Ngân hàng khởi kiện anh tại Tòa án, anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh.

Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của các đương sự:

[2.1] Về việc Ngân hàng yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc và lãi của nguyên đơn:

Hợp đồng tín dụng số 236/HĐTD/PVB-LĐ ký ngày 28/7/2017; Khế ước nhận nợ ngày 28/7/2021; Hợp đồng thế chấp số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 là những tình tiết đã được ghi trong văn bản. Căn cứ vào khoản 1 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, anh C đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 31.503.001 đồng *(Ba mươi triệu năm trăm linh ba nghìn không trăm linh một đồng)* đã vi phạm thời hạn trả nợ theo quy định tại khoản 31.1 Điều 3 Hợp đồng tín dụng số 236/HĐTD/PVB-LĐ ký ngày 28/7/2017 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh C trả nợ do vi phạm Hợp đồng là có cơ sở để chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu anh C thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 298.092.404 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm linh bốn đồng) trong đó:

- Nợ gốc:184,496,999 đồng;
- Nợ lãi: 38.266.129 đồng;
- Nợ lãi quá hạn: 75.329.277 đồng;

Về việc anh C không thanh toán tiền vay và tiền lãi theo các Hợp đồng tín dụng số 236/HĐTD/PVB-LĐ ký ngày 28/7/2017 là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc anh C phải trả toàn bộ tiền gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 27/10/2021 là 298.092.404 đồng và tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng kể từ ngày 28/10/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trong trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Chung phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2.2] Đối với tài sản thế chấp mà anh C đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm cho khoản tiền vay của anh C theo Hợp đồng tín dụng số 236/HĐTD/PVB-LĐ ký ngày 28/7/2017. Xét thấy Hợp đồng thế chấp số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 giữa Ngân hàng và anh C đã được công chứng và đăng ký thế chấp này là hợp pháp. Do

vậy, khi anh C vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi của hợp đồng là xâm phạm quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy, tài sản anh C đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo lãnh cho khoản nợ vay của anh C sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật trong quá trình thi hành án nếu anh C không thanh toán được khoản nợ trên.

[3]Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn là anh Chu Đức C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Ngân hàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144; Điều 147, Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm Điều 116; Điều 117; Điều 299; Điều 317; Điều 319; Điều 320; Điều 323; Điều463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam

1.Buộc anh Chu Đức C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng 236/2017/HĐTD/PVB-LĐ ngày 28/07/2017 tính đến ngày 27/10/2021 tổng số dư nợ gốc và lãi là: 298.092.404 đồng (hai trăm chín mươi tám triệu không trăm chín mươi hai nghìn bốn trăm linh bốn đồng) Nợ gốc: 184,496,999 đồng;Nợ lãi: 38.266.129 đồng; Nợ lãi quá hạn: 75.329.277 đồng;

2.Kể từ ngày 28/10/2021, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 .

Nếu anh Chu Đức C không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING màu bạc, số khung RNYTB51M5GC079046; số máy G4LAGP001495; biển kiểm soát 30E-506.77; theo hợp đồng thế chấp số 236/2017/HĐBĐ-PVBLĐ ngày 28/07/2017 đăng kí xe do Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt - Công an thành phố Hà Nội cấp năm 2017 cho chủ sử dụng Chu Đức C.

3.Về án phí: Anh Chu Đức C phải chịu 14.904.620đ *(Mười bốn triệu chín trăm linh bốn nghìn sáu trăm hai mươi đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam số tiền 5.500.000đ *(Năm triệu năm trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên

lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007064 ngày 17/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:**
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TX. Sơn Tây;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TX. Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Quốc Huy